

Số: 04 /2025/BC-VPH
No: 04 /2025/BC-VPH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2025
Ho Chi Minh City, 30 July 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT
CORPORATE GOVERNANCE SITUATION
(6 tháng đầu năm 2025/Report of 6 month of 2025)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh City Stock Exchange.*

- Tên Công ty đại chúng/*Company Name:* **CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN PHÁT HUNG/**
VAN PHAT HUNG CORPORATION
- Địa chỉ trụ sở chính/*Head Office Address:* Tầng 2, Tòa nhà Tulip, 15 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh/*2nd Floor, Tulip Building, 15 Hoang Quoc Viet, Phu Thuan Ward, District 7, Ho Chi Minh City.*
- Điện thoại/*Phone:* (028) 3785 0011
- Vốn điều lệ/*Charter Capital:* 953.578.000.000 VND
- Mã chứng khoán/*Stock Code:* VPH
- Mô hình quản trị Công ty/*Company Management Model:* Đại hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị/*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Executive Board, and Audit Committee under the Board of Directors.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/*On the internal audit function:* Đã thực hiện/*Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information about meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders (including resolutions adopted by written consent):*

STT No.	Số Quyết định/ Nghị quyết <i>Decision/Resolution No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	04/2025/NQ-VPH	26/06/2025	1. Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025/<i>Approval of the General Director's report on business performance for 2024 and business plan for 2025;</i> 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025/<i>Approval of the Board of Directors' activity report for 2024 and plan for 2025;</i> 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT Độc lập và Ủy ban Kiểm toán năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025/<i>Approval of the Independent Board Member and Audit Committee's activity report for 2024, and plan for 2025;</i> 4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024/<i>Approval of the audited financial statements for 2024;</i> 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025/<i>Approval of the Profit Distribution Plan for 2024 and the Proposed Profit Distribution Plan for 2025;</i> 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán năm 2025/<i>Approval of the authorization for the Board of Directors to select the auditing firm for the fiscal year 2025;</i>

STT No.	Số Quyết định/ Nghị quyết <i>Decision/Resolution No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
			7. Thông qua việc chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị năm 2025/ <i>Approval of the remuneration payment to the Board of Directors for 2024 and the proposed remuneration plan for 2025;</i> 8. Thông qua về việc sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty/ <i>Approval of the amendments to the Company's Charter and Internal Corporate Governance Regulations;</i> 9. Thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công ty và các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông/ <i>Approval of contracts and transactions with related parties of the Company, as well as contracts and transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders.</i> 10. HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vạn Phát Hưng có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị Quyết này. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký và được gửi đến toàn thể cổ đông Công ty/ <i>The Board of Directors, the Audit Committee, and the Executive Board of Van Phat Hung Joint Stock Company are responsible for implementing this Resolution. The Resolution takes effect from the date of signing and will be distributed to all shareholders of the Company.</i>

II. Hội đồng Quản trị/Board of Directors:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about Board of Directors members (BOD):

STT No.	Thành viên HĐQT BOD Member	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập Date Started / Ceased to be BOD Member / Independent BOD	
			Ngày bổ nhiệm Appointment Date	Ngày miễn nhiệm Dismissal Date
1	Ông/Mr. Võ Nguyễn Như Nguyễn	Chủ tịch HĐQT/ Chairman	22/03/2023	
2	Ông/Mr. Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT/ BOD Member	27/04/2021	
3	Ông/Mr. Trương Thành Nhân	Thành viên HĐQT/ BOD Member	27/04/2021	
4	Ông/Mr. Trần Hải Phương	Thành viên HĐQT Độc lập/ Independent BOD Member	26/06/2024	
5	Bà/Ms. Trần Thanh Phương Trang	Thành viên HĐQT/ BOD Member	27/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT/Board of Directors Meetings:

STT No.	Thành viên HĐQT/ BOD Member	Số buổi họp tham dự/ Attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance Rate	Lý do không tham dự/ Reason for Absence
1	Ông/Mr. Võ Nguyễn Như Nguyễn	12/12	100%	
2	Ông/Mr. Võ Anh Tuấn	12/12	100%	
3	Ông/Mr. Trương Thành Nhân	12/12	100%	
4	Ông/Mr. Trần Hải Phương	12/12	100%	
5	Bà/Ms. Trần Thanh Phương Trang	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc/*Supervision Activities of the Board of Directors over the Executive Board:*

Hội đồng Quản trị họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm trao đổi thông tin về tình hình hoạt động của Công ty, triển khai Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền/*The Board of Directors meets regularly on a quarterly basis and as needed to exchange information on the Company's operational status, implement resolutions of the General Meeting of Shareholders, and address matters within its authority.*

Ngoài ra, trong tổng số 5 thành viên Hội đồng quản trị có 1 thành viên trực tiếp quản lý điều hành hoạt động của Công ty/*Additionally, out of the five members of the Board of Directors, there are 1 member who directly manage the operations of the Company.*

Căn cứ phân công nhiệm vụ, các thành viên Hội đồng quản trị theo dõi, giám sát việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc/*Based on the task assignments, the members of the Board of Directors monitor and supervise the development of plans and the implementation of tasks by the Executive Board.*

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật, quy chế, quy định của Công ty/*The Executive Board regularly reports to and seeks guidance from the Board of Directors to ensure leadership and management of the Company's activities in compliance with the law, company regulations, and policies.*

4. Hoạt động của tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị/*Sub-committee Activities of the Board of Directors:*

Không có/*None*

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị/
*Resolutions/Decisions of the Board of Directors:***

STT No.	Số Quyết định/Nghị quyết <i>Decision/ Resolution No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval Rate</i>	Nghĩa vụ CBTT/ <i>Information Disclosure Obligations</i>
1	01/2025/NQ-VPH	25/02/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025/ <i>Approval of the plan for organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%	CBTT ngày/ <i>Disclosed on</i> 26/02/2025
2	1A/2025/NQ-VPH	07/03/2025	Thông qua việc hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Tấn Lực/ <i>Approval of the investment cooperation with Tan Luc Corporation.</i>	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT- BTC <i>Not subject to disclosure according to Circular 96/2020/TT- BTC</i>
3	02/2025/NQ-VPH	27/03/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam ("Agribank")/ <i>Approval of the loan facility with the Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development ("Agribank").</i>	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT- BTC <i>Not subject to disclosure according to Circular 96/2020/TT- BTC</i>

STT No.	Số Quyết định/Nghị quyết <i>Decision/ Resolution No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval Rate</i>	Nghĩa vụ CBTT/ <i>Information Disclosure Obligations</i>
4	03/2025/NQ-VPH	11/04/2025	Thông qua việc Công ty nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Casa Bonita/ <i>Approval of the Company's acquisition of shares from Casa Bonita Joint Stock Company.</i>	100%	CBTT ngày/ <i>Disclosed on</i> 11/04/2025
5	05/2025/NQ-VPH	24/04/2025	Thông qua việc đồng ý sử dụng tài sản của Công ty tại xã Nhơn Đức, Huyện Nhà Bè để thế chấp/ bảo lãnh cho Công ty CTC thực hiện khoản vay vốn tại Ngân hàng Agribank/ <i>Approval of the use of the Company's asset located in Nhon Duc Commune, Nha Be District as collateral/guarantee for CTC Company's loan facility at Agribank.</i>	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC <i>Not subject to disclosure according to Circular 96/2020/TT-BTC</i>
6	5A/2025/NQ-VPH	28/04/2025	Thông qua chủ trương thay đổi chỉ định cá nhân đứng tên đất hộ Công ty từ Ông Lê Minh Triều sang cho Bà Nguyễn Võ Huyền Trân/ <i>Approval of the policy to change the designated individual holding land on behalf of the Company from Mr. Le Minh Trieu to Ms. Nguyen Vo Huyen Tran.</i>	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC <i>Not subject to disclosure according to Circular 96/2020/TT-BTC</i>

STT No.	Số Quyết định/Nghị quyết <i>Decision/ Resolution No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval Rate</i>	Nghĩa vụ CBTT/ <i>Information Disclosure Obligations</i>
7	06/2025/NQ-VPH	09/05/2025	Thông qua việc thôi nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc và thay đổi Người phụ trách quản trị Công ty/ <i>Approval of the dismissal from the position of Deputy Chief Executive Officer and the change of the Person in charge of Corporate Governance.</i>	100%	CBTT ngày/ <i>Disclosed on</i> 09/05/2025
8	07/2025/NQ-VPH	15/05/2025	Thông qua việc góp vốn mua cổ phần trong đợt phát hành thêm để tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Casa Bonita/ <i>Approval of the capital contribution to subscribe for additional shares issued to increase the charter capital of Casa Bonita Joint Stock Company.</i>	100%	CBTT ngày/ <i>Disclosed on</i> 15/05/2025
9	08/2025/NQ-VPH	04/06/2025	Thông qua việc đồng ý sử dụng tài sản của Công ty tại xã Nhon Đức, Huyện Nhà Bè để thế chấp/bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Bất động sản Sài Gòn Mới thực hiện khoản vay vốn tại Ngân hàng Agribank/ <i>Approval of the use of the Company's asset located in Nhon Duc Commune, Nha Be District as collateral/guarantee for Saigon Moi Real Estate Corporation to secure a loan facility from Agribank.</i>	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT- BTC <i>Not subject to disclosure according to Circular 96/2020/TT- BTC</i>

STT No.	Số Quyết định/Nghị quyết <i>Decision/ Resolution No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval Rate</i>	Nghĩa vụ CBTT/ <i>Information Disclosure Obligations</i>
10	09/2025/NQ-VPH	04/06/2025	Thông qua việc chuyển nhượng 8 Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại dự án La Casa, phường Phú Thuận, Quận 7/ <i>Approval of the transfer of 8 Certificates of Land Use Rights, Ownership of Residential Housing, and Other Assets Attached to Land at the La Casa project, Phu Thuan Ward, District 7.</i>	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC <i>Not subject to disclosure according to Circular 96/2020/TT-BTC</i>
11	10/2025/NQ-VPH	11/06/2025	Thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán Vaco - CN HCM là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025/ <i>Approval of the selection of Vaco Auditing Company Limited – Ho Chi Minh City Branch as the firm to review the semi-annual separate and consolidated financial statements, and to audit the separate and consolidated financial statements for the fiscal year 2025.</i>	100%	CBTT ngày/ <i>Disclosed on</i> 12/06/2025

STT No.	Số Quyết định/Nghị quyết <i>Decision/Resolution No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval Rate</i>	Nghĩa vụ CBTT/ <i>Information Disclosure Obligations</i>
12	11/2025/NQ-VPH	30/06/2025	Thông qua danh sách chi trả thù lao năm 2024 theo phương án phân phối lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua/ <i>Approval of the 2024 remuneration payment list in accordance with the profit distribution plan approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC <i>Not subject to disclosure according to Circular 96/2020/TT-BTC</i>

III. Ủy ban Kiểm toán/*Audit Committee:*

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán/*Information about Audit Committee members:*

STT No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Audit Committee Member</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Date Started / Ceased to be Audit Committee Member</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr. Trần Hải Phương	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán <i>Chairwomen of Audit Committee</i>	26/06/2024	Cử nhân/ <i>Bachelor</i>
2	Bà/Ms. Trần Thanh Phương Trang	Thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Audit Committee Member</i>	27/04/2021	Cử nhân Kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of the Audit Committee*

STT No.	Thành viên Ủy ban Kiểm toán <i>Audit Committee Member</i>	Số buổi họp tham dự <i>Attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance Rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting Rate</i>	Lý do không tham dự <i>Reason for Absence</i>
1	Ông/Mr. Trần Hải Phương	2/2	100%	100%	
2	Bà/Ms. Trần Thanh Phuong Trang	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervisory Activities of the Audit Committee over the Board of Directors, Executive Management, and Shareholders:*

Kể từ ngày 26/06/2024 Ủy ban Kiểm toán được thành lập có sự tham gia của 2 thành viên HĐQT là Ông Trần Hải Phương – Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và Bà Trần Thanh Phương Trang – Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Since 26/06/2024, the Audit Committee includes Mr. Tran Hai Phuong (Independent BOD Member and Chairman of the Audit Committee) and Ms. Tran Thanh Phuong Trang (Non-Executive BOD Member and Audit Committee Member).

Ủy ban Kiểm toán cử nhân sự tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của Ban điều hành/
The Audit Committee designates personnel to attend all General Meeting of Shareholders, Board of Directors meetings, executive meetings, and other meetings of the Management Board.

Ủy ban Kiểm toán đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát, việc tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty/
The Audit Committee has conducted activities to inspect and supervise compliance with the provisions of the Corporate Law and the Company's Charter in managing and operating all business activities of the Company.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/Coordination of Activities between the Audit Committee and the Board of Directors, Executive Management, and other management personnel.

Ủy ban Kiểm toán, HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thường xuyên trao đổi trong công việc, phối hợp với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, quy chế, theo Kế hoạch hành động chung và vì lợi ích của Công ty/The Audit Committee, the Board of Directors, the Executive Management, and other management personnel regularly communicate in their work, collaborating with the highest level of responsibility, integrity, and proactive coordination to resolve any obstacles or difficulties. They ensure favorable conditions for all members in accordance with the provisions of the organizational structure and operations charter, regulations, the common action plan, and in the best interest of the Company.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other Activities of the Audit Committee (if any): Không có/None

IV. Ban điều hành/Executive Board

STT No.	Thành viên Ban điều hành Executive Board Member	Ngày tháng năm sinh Date of Birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành Date Appointed/Dismissed
1	Ông/Mr. Ngô Thanh Xuân	21/11/1995	Cử Nhân Bachelor	Bổ nhiệm ngày/ Appointed on 20/03/2023
2	Ông/Mr. Phùng Điền Trọng	06/01/1992	Cử nhân Bachelor	Miễn nhiệm ngày/ Dismissed on 09/05/2025
3	Bà/Ms. Huỳnh Thị Mỹ Nhân	25/03/1981	Cử nhân Bachelor	Bổ nhiệm ngày/ Appointed on 12/03/2024

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of Birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Professional Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date Appointed</i>
Bà/Ms. Lê Thị Kim Luyến	12/12/1975	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành kế toán Kiểm toán <i>Bachelor of Economics - Major in Accounting and Auditing</i>	23/05/2019

VI. Đào tạo về quản trị Công ty/Corporate Governance Training: Không có/None

VII. Danh sách về người có liên quan và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty/List of related parties and transactions between related parties and the Company.

- Danh sách về người có liên quan của Công ty/List of the Company's related parties:
Đính kèm Phụ lục 01/Attached as Appendix 01
- Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its related parties, or between the Company and major shareholders, insiders, or related parties of insiders: Đính kèm Phụ lục 02/Attached as Appendix 02.*
- Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/*Transactions between insiders of the listed Company, related parties of insiders, and subsidiaries or companies controlled by the listed Company.*

Không có/None.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other entities:*

4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính lại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and any entity where members of the Board of Directors, Audit Committee, or the CEO (General Director) have been or are currently founding members or have served as members of the Board of Directors or CEO (General Director) within the past three (03) years (as of the reporting date).*

Không có/*None.*

4.2 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and any entity where a related party of a member of the Board of Directors, Audit Committee, or the CEO (General Director) serves as a member of the Board of Directors or as the CEO (General Director).*

Không có/*None.*

4.3 Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành/*Other transactions of the Company (if any) that may provide material or non-material benefits to members of the Board of Directors, Audit Committee, or the CEO (General Director).*

Không có/*None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2025/Share Transactions of Insiders and Their Related Parties in 6 month of 2025

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of Insiders and Related Parties of Insiders: Đính kèm Phụ lục 03/Attached as Appendix 03*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết/*Transactions of Insiders and Related Parties involving the shares of the Listed Company:*

Không có/*None*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other Important Matters: Không có/None

Nơi nhận/Recipients:

- Như Kính gửi/ As addressed;
- HĐQT Công ty/Board of Directors of the Company;
- Ủy ban Kiểm toán/Audit Committee;
- Lưu/Archive: HC-NS/ HR-Admin./.

Đính kèm/Attachments:

- Phụ lục 01/Appendix 01;
- Phụ lục 02/Appendix 02;
- Phụ lục 03/Appendix 03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
REPRESENTATIVE OF
THE BOARD OF DIRECTORS
LEGAL REPRESENTATIVE**



NGÔ THANH XUÂN



DANH SÁCH CÁ NHÂN/TỔ CHỨC LIÊN QUAN
LIST OF RELATED INDIVIDUALS/ORGANIZATIONS

STT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH/ ID number	Ngày cấp giấy NSH/ issuance date,	Nơi cấp/ issuing authority	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Headquarters address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Date of becoming a related party	Thời điểm không còn là người có liên quan/Date of ceasing to be a related party	Lý do/Reason	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relation ship with the company
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BOARD OF DIRECTORS											
1	Võ Nguyễn Như Nguyễn	068C010666	Chủ tịch HĐQT kiểm Người đại diện theo pháp luật của Công ty/Chairman of the Board of Directors and Legal Representative of the Company					01/04/2015			Người nội bộ/ Insider
2	Võ Anh Tuấn	068C006996	Thành viên HĐQT/BOD member					09/09/1999			Người nội bộ/ Insider
3	Trương Thành Nhân		Thành viên HĐQT/BOD member					18/10/2008			Người nội bộ/ Insider

STT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH/ ID number	Ngày cấp giấy NSH/ issuance date,	Nơi cấp/ issuing authority	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Headquarters address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Date of becoming a related party	Thời điểm không còn là người có liên quan/Date of ceasing to be a related party	Lý do/Reason	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relation ship with the company
5	Trần Hải Phương		Thành viên HĐQT Độc lập- kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/Independent Board Member and Chairman of the Audit Committee					26/06/2024			Người nội bộ/ Insider
6	Trần Thanh Phương Trang		Thành viên HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban Kiểm toán/Board Member and Audit Committee Member					26/04/2021			Người nội bộ/ Insider
II. ỦY BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ/INTERNAL AUDIT COMMITTEE											
1	Trần Hải Phương - Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Nội bộ (b xem chi tiết ở mục 4 phần HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ)/ Chairman of the Internal Audit Committee (Details in Section 4 of the BOARD OF DIRECTORS)										
2	Trần Thanh Phương Trang - Thành viên Ủy ban Kiểm toán Nội bộ (xem chi tiết ở mục 5 phần HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ)/Member of the Internal Audit Committee (Details in Section 5 of the BOARD OF DIRECTORS)										
III. TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR											
1	Ngô Thanh Xuân		Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật/General Director and Legal Representative					06/02/2023			Người nội bộ/ Insider

STT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH/ ID number	Ngày cấp giấy NSH/ issuance date,	Nơi cấp/ issuing authority	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Headquarters address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Date of becoming a related party	Thời điểm không còn là người có liên quan/Date of ceasing to be a related party	Lý do/Reason	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relation ship with the company
IV. PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC/DEPUTY GENERAL DIRECTOR											
1	Phùng Điền Trọng		Phó Tổng Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Người được ủy quyền Công bố thông tin/Deputy General Director, Corporate Governance Officer, and Authorized Information Disclosure Officer						09/05/2025	Miễn nhiệm/ Dismissal	Người nội bộ/ Insider
V. GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH/CHIEF FINANCIAL OFFICER											
1	Huỳnh Thị Mỹ Nhân		Giám đốc Tài chính/Chief Financial Officer					12/03/2024			Người nội bộ/ Insider
VI. KẾ TOÁN TRƯỞNG/CHIEF ACCOUNTANT											
1	Lê Thị Kim Luyến		Kế toán trưởng /Chief Accountant					23/05/2019			Người nội bộ/ Insider

STT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH/ ID number	Ngày cấp giấy NSH/ issuance date,	Nơi cấp/ issuing authority	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Headquarters address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Date of becoming a related party	Thời điểm không còn là người có liên quan/Date of ceasing to be a related party	Lý do/Reason	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relation ship with the company
VII. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY/CORPORATE GOVERNANCE OFFICER											
1	Huỳnh Minh Long		Người phụ trách quản trị Công ty/Corporate Governance Officer					09/05/2025		Bổ nhiệm/ Appointment	Người nội bộ/ Insider
VIII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN/RELEVANT ORGANIZATIONS											
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường Đô thị Hòa Bình/Hoa Binh Urban Environmental Services Joint Stock Company			0304607942							Công ty con/ Subsidiary Company
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Định An/Đinh An Investment Corporation			0316770686							Công ty con/ Subsidiary Company
3	Công ty cổ phần Phòng Khám Đa Khoa Dĩ An/Dĩ An General Clinic Joint Stock Company			3700618284							Công ty con/ Subsidiary Company
4	Công ty CP Đầu Tư TM DV An Hưng/An Hung Investment TM DV Corporation			0315246462							Công ty liên kết/Affiliated Company

STT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH/ ID number	Ngày cấp giấy NSH/ issuance date,	Nơi cấp/ issuing authority	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Headquarters address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Date of becoming a related party	Thời điểm không còn là người có liên quan/Date of ceasing to be a related party	Lý do/Reason	Mối quan hệ liên quan với Công ty/Relation ship with the company
5	Công ty Cổ phần Bất động sản Sài Gòn Mới/Sai Gon Moi Real Estate Corporation			0302717354							Công ty liên kết/Affiliated Company
6	Công ty Cổ phần Phú Mỹ Thuận/Phu My Thuan Corporation			0303507007							Công ty liên kết/Affiliated Company
7	Công ty Cổ phần Tấn Lực/Tan Luc Corporation			0308996104							Công ty liên kết/Affiliated Company
8	Công ty Cổ phần Xây dựng Thuận Hưng/Thuan Hung Constuction Corporation			0305686009							Công ty liên kết/Affiliated Company

BẢNG THỐNG KÊ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 30/06/2025
STATISTICAL TABLE OF TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND THE RELEVANT ORGANIZATION AS OF 30/06/2025

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Related relationship with the company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp ID number, issuance date, issuing authority	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Headquarters address/Contact address	Thời điểm giao dịch với công ty Transaction Timing with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua Number of Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors approved	Nội dung giao dịch Trading Content	Giá trị (vnd) Value (vnd)
1	Công ty Cổ Phần XD Thuận Hưng Thuan Hung Constuction Corporation	Công ty liên quan Affiliated Company	0305686009; 22/04/2008 Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư Department of planning and investment	Tầng 2, Tulip Tower, 15 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM 2nd Floor, Tulip Building, 15 Hoang Quoc Viet, Phu Thuan Ward, District 7, Ho Chi Minh City. HCM	6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025	NQ số 04/2025/NQ-VPH ngày 17/04/2025 No. 04/2025/NQ-VPH dated 17/04/2025	Công ty trả tiền vay The company pays the loan	23,112,767,236
							Công ty chi trả tiền thi công The company pays for the construction	285,120,000
							Công ty cho vay tiền Lending money to the Company	6,700,000,000
							Tiền các khoản chi hộ Công ty phải thu Receivables for expenses advanced by the company	15,566,000
							Tiền lãi cho vay Công ty phải thu Interest income receivable by the company	39,008,219
							Công ty thu tiền lãi cho vay The company collects loan interest	6,805,479
							Công ty trả tiền lãi vay The company pays interest on the loan	431,952,671
							Công ty trả tiền thuê văn phòng The company pays the office rent	752,400,000

2	Công ty Cổ Phần Tấn Lực Tan Luc Corporation	Công ty liên quan Affiliated Company	0308996104; 16/06/2009 Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư Department of planning and investment	Tầng 2, Tulip Tower, 15 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM 2nd Floor, Tulip Building, 15 Hoang Quoc Viet, Phu Thuan Ward, District 7, Ho Chi Minh City. HCM	6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025	NQ số 04/2025/NQ-VPH ngày 17/04/2025 No. 04/2025/NQ-VPH dated 17/04/2025	Công ty trả tiền vay The company pays the loan	9,889,500,000
							Công ty trả tiền lãi vay The company pays interest on the loan	46,586,922
						NQ số 1A/2025/NQ-VPH ngày 07/03/2025 No. 1A/2025/NQ-VPH dated 07/03/2025	Chuyển tiền hợp tác kinh doanh Transfer of funds for business cooperation	155,400,000,000
3	Công ty Cổ Phần DV MT Đô Thị Hòa Bình Hoa Binh Urban Environmental Services Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary Company	0304607942; 21/09/2006 Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư Department of planning and investment	Ấp 1, Xã Đa Phước, Huyện Bình Chánh, TP. HCM Hamlet 1, Da Phuoc Commune, Binh Chanh District, Ho Chi Minh City	6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025	NQ số 04/2025/NQ-VPH ngày 17/04/2025 No. 04/2025/NQ-VPH dated 17/04/2025	Tiền lãi cho vay Công ty phải thu Interest income receivable by the company	1,022,007,914
							Công ty thu tiền lãi cho vay The company collects loan interest	1,278,241,248
							Hoàn trả tiền mượn cho Công ty Repaying the loan to the company	50,000,000,000
							Tiền các khoản chi hộ Công ty phải thu Receivables for expenses advanced by the company	79,098,000
							Công ty cho vay tiền Lending money to the Company	400,000,000
4	Công ty Cổ phần Casa Bonita Casa Bonita Joint Stock Company	Công ty con Subsidiary Company	0317559534; 09/11/2022 Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư Department of planning and investment	3.9 Tầng 3, Chung cư Hoàng Quốc Việt, 64 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Mỹ, Q7, TP.HCM Apartment 3.9, 3rd Floor, Hoang Quoc Viet Apartment, 64 Hoang Quoc Viet Street, Phu My Ward, District 7, Ho Chi Minh City	6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025		Công ty trả tiền lãi vay The company pays interest on the loan	237,041,096
							Công ty cho vay tiền Lending money to the Company	3,000,000,000
							Công ty trả tiền vay The company pays the loan	1,000,000,000
						NQ số 03/2025/NQ-VPH ngày 11/04/2025 & NQ số 07/2025/NQ-VPH ngày 15/05/2025 No. 03/2025/NQ-VPH dated 11/04/2025 & No. 07/2025/NQ-VPH dated 15/05/2025	Công ty góp vốn theo quyết định góp vốn điều lệ Công ty CP Casa Bonita The company contributes capital in accordance with the capital contribution resolution under the charter of Casa Bonita Joint Stock Company.	265,900,000,000

5	Công ty Cổ Phần Đầu Tư TM DV An Hưng <i>An Hung Investment TM DV Corporation</i>	Công ty liên kết <i>Affiliated Company</i>	0315246462; 28/08/2018 Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư Department of planning and investment	15 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM <i>15 Hoang Quoc Viet, Phu Thuan Ward, District 7, Ho Chi Minh City. HCM</i>	6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025	NQ số 04/2025/NQ-VPH ngày 17/04/2025 <i>No. 04/2025/NQ-VPH dated 17/04/2025</i>	Phí dịch vụ tư vấn Công ty phải thu <i>Consulting service fees receivable</i>	656,100,000
							Công ty cho vay tiền Lending money to the Company	7,298,812,500
							Tiền lãi cho vay Công ty phải thu Interest income receivable by the company	5,188,361,060
6	Công ty CP BDS Sài Gòn Mới <i>Sai Gon Moi Real Estate Corporation</i>	Công ty liên quan <i>Affiliated Company</i>	0302717354; 28/08/2002 Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư Department of planning and investment	89 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM <i>89 Hoang Quoc Viet, Phu Thuan Ward, District 7, Ho Chi Minh City. HCM</i>	6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025	NQ số 04/2025/NQ-VPH ngày 17/04/2025 <i>No. 04/2025/NQ-VPH dated 17/04/2025</i>	Công ty cho vay tiền Lending money to the Company	10,000,000,000
							Tiền các khoản chi hộ Công ty phải thu Receivables for expenses advanced by the company	3,842,000
							Công ty trả tiền lãi vay The company pays interest on the loan	1,675,013,698
7	Công ty Cổ phần Phòng khám Đa khoa Di An <i>Di An General Clinic Joint Stock Company</i>	Công ty liên quan <i>Affiliated Company</i>	3700618284; 07/01/2005 Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch Đầu tư Department of planning and investment	Tầng 1, Tulip Tower, 15 Hoàng Quốc Việt, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM <i>1st Floor, Tulip Building, 15 Hoang Quoc Viet, Phu Thuan Ward, District 7, Ho Chi Minh City. HCM</i>	6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025	NQ số 04/2025/NQ-VPH ngày 17/04/2025 <i>No. 04/2025/NQ-VPH dated 17/04/2025</i>	Công ty cho vay tiền Lending money to the Company	3,700,000,000
							Công ty hoàn trả tiền mượn <i>The company repaid the borrowed funds.</i>	3,800,000,000
							Công ty trả tiền lãi vay The company pays interest on the loan	113,534,247
							Công ty thu tiền thiết kế chi hộ <i>Reimbursement of design costs advanced by the company</i>	22,213,440
8	Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc <i>The Board of Directors and the Executive Board</i>				6 tháng đầu năm 2025 The first half of 2025		Tiền lương và thù lao <i>Salary and remuneration</i>	767,867,347

CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN PHÁT HƯNG
VAN PHAT HUNG CORPORATION

PHỤ LỤC III
APPENDIX 03

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN PHÁT HƯNG
LIST OF INSIDERS AND RELATED PERSONS OF VAN PHAT HUNG CORPORATION

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Võ Nguyễn Như Nguyễn	068C010666	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of BOD					7.820.881	8,20%	
1.01	Võ Anh Tuấn	068C006996	Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors					10.503.463	11,01%	
1.02	Nguyễn Thị Hận							-	-	
1.03	Võ Phan Khôi Nguyễn							7.780.656	8,16%	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
1.04	Võ Gwenyth Ngọc							7.780.657	8,16%	
1.05	Công ty CP Đầu Tư TM DV An Hung/An Hung Investment TM DV Corporation		Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors					-	-	
2	Võ Anh Tuấn		Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors					10.503.463	11,01%	
2.01	Võ Văn Thu							-	-	Đã mất/ Deceased
2.02	Nguyễn Thị Quý							-	-	
2.03	Phan Tiết Hồng Minh							6.619.138	6,94%	
2.04	Phan Thành Miêng							-	-	Đã mất/ Deceased
2.05	Tiết Kim Lang							-	-	Đã mất/ Deceased

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
2.06	Võ Nguyễn Như Nguyễn		Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD					7.820.881	8,20%	
2.07	Võ Phan Khôi Nguyên							7.780.656	8,16%	
2.08	Võ Gwenyth Ngọc							7.780.657	8,16%	
2.09	Võ Bé Hai							-	-	Đã mất/ Deceased
2.10	Võ Hồng Huệ							-	-	Đã mất/ Deceased
2.11	Võ Thị Hạnh							-	-	
2.12	Võ Trường Toàn							-	-	Định cư nước ngoài/Oversea s Immigration

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
2.13	Diệp Kim Sinh							-	-	Định cư nước ngoài/Oversea s Immigration
2.14	Võ Thành Phúc							-	-	
2.15	Võ Thị Thanh Thủy							-	-	
2.16	Võ Thanh Thiệu							-	-	
2.17	Nguyễn Toàn Trung							-	-	
3	Trương Thành Nhân		Thành viên HĐQT/ Member of the Board of Directors					49	0,000051%	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
3.01	Trương Thanh Tâm							80	0,000084%	
3.02	Trần Cẩm Hồng							-	-	
3.03	Nguyễn Thị Mỹ Hương							-	-	
3.04	Nguyễn Văn Leo							-	-	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
3.05	Nguyễn Thị Rạng							-	-	
3.06	Trương Thùy Anh							-	-	Còn nhỏ/Child
3.07	Trương Quỳnh Anh							-	-	Còn nhỏ/Child
3.08	Trương Ngọc Anh							-	-	
3.09	Công ty Cổ phần Đầu tư Định An/ Dinh An Investment Corporation		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the Board of Directors					-	-	
4	Trần Hải Phương		Thành viên HĐQT Độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/Independent Board Member and Chairman of the Audit Committee					0	0%	

[illegible]

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
4.08	Trần Khải An							-	-	Còn nhỏ/Child
4.09	Trần Thị Hải Lâm							-	-	
4.10	Nguyễn Tấn Vạn							-	-	
4.11	Trần Hải Nam							-	-	
5	Trần Thanh Phương Trang		Thành viên HĐQT kiêm Thành viên Ủy ban Kiểm toán					0	0%	
5.01	Lâm Thị Xuân Phương							-	-	
5.02	Trần Thanh Liêm							-	-	Đã mất/ Deceased

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
5.03	Trần Thanh Phong							-	-	
5.04	Phạm Thị Ngọc Ni							-	-	
5.05	Trần Thanh Tâm							-	-	
5.06	Trần Thanh Vân							-	-	
5.07	Lê Thị Hồng Hoa							-	-	
5.08	Trần Thanh Phương Mai							-	-	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
5.09	Võ Văn Vũ							-	-	
5.10	Trần Thanh Nhiên							-	-	
5.11	Trần Thanh Nhã							-	-	
5.12	Nguyễn Thị Thu Thủy							-	-	
5.13	Trần Thanh Như							-	-	
5.14	Ngô Thị Kim Pha							-	-	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
5.15	Võ Kế Thanh							-	-	
5.16	Nguyễn Thị Chi							-	-	
5.17	Võ Kế Thống							-	-	
5.18	Võ Phương Linh							-	-	Còn nhỏ/Child
5.19	Võ Kế Minh							-	-	Còn nhỏ/Child
5.20	Công ty Cổ phần Đầu tư Định An/ Dinh An Investment Corporation		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/Member of the Board of Directors and General Director					-	-	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
6.05	Đỗ Thị Tâm							-	-	
6.06	Ngô Thanh Sang							-	-	
6.07	Nguyễn Huỳnh Thanh Thanh							-	-	
6.08	Ngô Nguyễn Văn Anh							-	-	
6.09	Ngô Xuân Thảo Nguyên							-	-	Còn nhỏ/Child
6.10	Ngô Xuân Phúc							-	-	Còn nhỏ/Child

[illegible]

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
8	Lê Thị Kim Luyến		Kế toán trưởng/Chief Accountant					0	0%	
8.01	Lê Văn Phụng							-	-	Đã mất/ Deceased
8.02	Chế Thị Lưu							-	-	Đã mất/ Deceased
8.03	Trương Thiết Huy							-	-	
8.04	Trương Bảo Trân							-	-	
8.05	Trương Tri Minh							-	-	Còn nhỏ/Child
8.06	Lê Anh Hoàng							-	-	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
8.07	Lê Thị Kim Huê							-	-	
8.08	Lê Minh Hải							-	-	
8.09	Nguyễn Ngọc Nhung							-	-	
8.10	Nguyễn Hữu Lộc							-	-	
8.11	Hồ Ngọc Liên							-	-	

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the company	Số Giấy NSH/ Registration Certificate Number	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issuance of registration certificate	Nơi cấp/ Place of issuance.	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Head Office Address / Contact Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì/ Number of shares held at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kì/ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/ Notes
9	Huỳnh Minh Long	VPH	Người phụ trách quản trị Công ty/The person in charge of corporate governance					0	0%	
9.01	Huỳnh Văn Phải							-	-	
9.02	Nguyễn Thị Thu							-	-	
9.03	Huỳnh Quang Huy							-	-	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2025
Ho Chi Minh City, 30 July 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Legal Representative



NGÔ THANH XUÂN